

Bản án số: 146/2020/HS-ST

Ngày 16 tháng 12 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thuận

2. Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tráng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 159/2020/TLST-HS ngày 19/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lâm Quang T, tên gọi khác: không, sinh ngày: 02/11/1992; tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 06 phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: đường Mai Xuân Thưởng, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Quang Th (s) và bà Nguyễn Thị Cẩm H (s); gia đình có hai anh em, bị cáo con thứ nhất.

Tiền án: Không;

Tiền sự: 02 (hai)

+ Ngày 16/5/2018, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 28/2018/QĐ-TA với thời hạn cai nghiện bắt buộc 12 tháng.

+ Ngày 06/6/2019, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 59/2019/QĐ-TA với thời hạn cai nghiện bắt buộc 12 tháng.

Nhân thân: Bản án số 84/2013/HSST ngày 30/9/2013 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, xét xử và xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 03/8/2020, hiện đang bị tạm giam (có mặt tại phiên tòa).

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Lưu Khánh L, sinh năm 1990; trú tại: K52/48 đường Đinh Tiên Hoàng, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 03/8/2020, Lâm Quang T liên lạc với người tên Hùng (không rõ nhân thân lai lịch) để mua 12.000.000 đồng ma túy đá thì Hùng đồng ý và hẹn địa điểm giao dịch tại khu vực đường ray tàu hỏa giao nhau với đường Hoàng Thị Loan, thành phố Đà Nẵng. Sau đó, T đón xe Grab bike đến điểm hẹn, mua của Hùng 01 gói ma túy đá rồi cất giấu trong túi quần và đi về nhà tại địa chỉ K19/83 đường Mai Xuân Thưởng, phường Hòa Khê quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Lưu Khánh L điện thoại rủ T đến nhà Trần Văn Duy chơi. Đến 21 giờ 30 phút khi L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Libety BKS 43C1-830.40 đến chỗ Thuận đi đến đoạn đường trước nhà số 432 đường Trần Cao Vân, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thì bị tổ công tác 911 Công an thành phố Đà Nẵng kiểm tra; thấy vậy T bỏ chạy đến trước số nhà 301 đường Trần Cao Vân đồng thời vứt gói ma túy đá xuống nền đường thì bị tổ công tác 911 bắt quả tang đưa 02 người về làm việc.

Tang vật thu giữ:

- Dưới nền đường tại vị trí Lâm Quang T đứng có 01 gói ni lông kích thước 07cm x 10cm chứa tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu G1, T khai nhận là ma túy của T mua nhằm mục đích sử dụng cho bản thân;

- 01 điện thoại di động có hiệu Samsung màu vàng, số Imei: 359752070271294, gắn sim1: 0935.181.620, gắn sim2: 0934.939.203 của Lâm Quang T;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone XI Pramx màu đen, số Imei 352846110215696, không gắn sim, của Lâm Quang T;

- Số tiền 8.000.000 đồng của Lâm Quang T.

- 13.700.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, gắn sim số 0327149887 và 01 xe máy nhãn hiệu Lyberty màu đen, bks: 43C1-830.40 của Lưu Khánh L.

Lúc 10 giờ 15 phút ngày 04/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại K19/83 đường Mai Xuân Thưởng, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nhưng không thu giữ gì thêm.

Qua thử test, Lâm Quang T, Trần Văn D đều dương tính với ma túy. Lưu Khánh L âm tính với chất ma túy.

Bản kết luận giám định số 236/GĐ-MT ngày 11/8/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: *"Tinh thể màu trắng trong một gói ni lông trong bì niêm phong kí hiệu G1 gửi giám định là ma túy Methamphetamine; khối lượng tinh thể: 49,624 gam"*

Ngoài ra Lâm Quang T khai nhận vào ngày 28/7/2020, có sử dụng ma túy đá với một người bạn (không rõ nhân thân lai lịch) tại nhà trọ trên đường Kinh Dương Vương, thành phố Đà Nẵng nhưng không nhớ rõ địa chỉ cụ thể.

Trần văn D và Lưu Khánh L không biết Lâm Quang T tàng trữ trái phép chất ma túy.

Nguyên nhân dẫn đến Lâm Quang T phạm tội là do đua đòi, ăn chơi nghiện hút dẫn đến phạm tội tàng trữ ma túy để sử dụng.

Xử lý vật chứng:

- 01 xe máy nhãn hiệu Lyberty màu đen, BKS: 43C1-830.40, đứng tên trên giấy tờ đăng ký xe là chị Lưu Tuyết A (sinh năm 1993; HKTT: K52/48 Đình Tiên Hoàng, thành phố Đà Nẵng). Vào ngày 03/8/2020, chị A cho anh ruột là Lưu Khánh L mượn xe mô tô trên. Do xe mô tô này không liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của Lâm Quang T. Ngày 30.9.2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trả lại xe trên cho chị An.

- Số tiền 13.700.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, gắn sim số 0327149887 là tài sản của Lưu Khánh L không liên quan đến vụ án. Ngày 30/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu Lưu Khánh L.

Vật chứng:

- Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 236/GĐ-MT ngày 11/8/2020 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- 01 điện thoại di động có hiệu Samsung màu vàng, số Imei: 359752070271294, gắn sim1: 0935.181.620, gắn sim2:0934.939.203 của Lâm Quang T dùng để liên lạc mua ma túy.

Tài sản thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone XI Pramx màu đen, số Imei 352846110215696, không gắn sim, của Lâm Quang T;
- Số tiền 8.000.000 đồng của Lâm Quang T.

Hiện tất cả vật chứng và tài sản trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Tại bản cáo trạng số 160/CT- VKSTK ngày 17/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Lâm Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Lâm Quang T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lâm Quang T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lâm Quang T từ 12 (mười hai) năm đến 13 (mười ba) năm tù.

+ Về hình phạt bổ sung: **Phạt tiền bổ sung 8.000.000 đồng.**

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy mẫu vật là ma túy hoàn trả sau giám định đựng trong phong bì số 236/GĐ-MT ngày 11/8/2020 có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

+ Tịch thu 01 điện thoại di động có hiệu Samsung màu vàng, số Imei: 359752070271294, gắn sim1: 0935.181.620, gắn sim2:0934.939.203.

+ Trả lại cho Lâm Quang T 01 điện thoại di động hiệu Iphone XI Pramx màu đen, số Imei 352846110215696, không gắn sim và số tiền 8.000.000 đồng.

Toàn bộ vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Tại phiên tòa bị cáo Lâm Quang T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo đã nhận thấy hành vi sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa bị cáo Lâm Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Vì muốn có ma túy để sử dụng nên vào khoảng 17 giờ ngày 03/8/2020, bị cáo Lâm Quang T đi một mình đến khu vực đường ray tàu hỏa giao nhau với đường Hoàng Thị Loan, thành phố Đà Nẵng mua của một người tên Hùng (không rõ nhân thân lai lịch) 12.000.000 đồng ma túy đá để về sử dụng. Đến 21 giờ 30 phút khi Lừa Khánh L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Libety BKS 43C1-830.40 đến chỗ T đi đến đoạn đường trước nhà số 432 đường Trần Cao Vân, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thì bị tổ công tác 911 Công an thành phố Đà Nẵng kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Như vậy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Tại bản kết luận giám định số 236/GĐ-MT ngày 11/8/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: *"Tinh thể màu trắng trong một gói ni lông trong bì niêm phong kí hiệu G1 gửi giám định là ma túy Methamphetamine; khối lượng tinh thể: 49,624 gam"*. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lâm Quang T đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Lâm Quang T đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy đang là tệ nạn của xã hội, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, lao động, trí tuệ của con người và là nguyên nhân của các tội phạm khác gây mất an ninh trật tự xã hội, nhưng vì nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo Lâm Quang T đã có hành vi tàng trữ trái phép 49,624 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt tù từ 10 năm đến 15 năm.

Bị cáo Lâm Quang T có nhân thân xấu, tại Bản án số 84/2013/HSST ngày 30/9/2013 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, xét xử và xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục có hành vi phạm pháp luật là sử dụng trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng 02 lần ra Quyết định áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2018 và năm 2019. Qua đó thể hiện bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành công dân tốt cho xã hội.

Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có ích cho xã hội, đồng thời còn giúp bị cáo đoạn tuyệt với ma túy mặt khác còn là bài học giáo dục răn đe đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Xét hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm thuộc trường hợp rất nghiêm trọng vì vậy ngoài hình phạt chính là phạt tù đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp. Do đó áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự phạt tiền đối với bị cáo với số tiền 8.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- + Đối với chất ma túy hoàn trả sau giám định (được niêm phong trong 01 (một) phong bì số 236/GĐ-MT ngày 11/8/2020 có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- + Đối với 01 điện thoại di động có hiệu Samsung màu vàng, số Imei: 359752070271294, gắn sim1: 0935.181.620, gắn sim2:0934.939.203 của bị cáo Lâm Quang T, bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy. Vì vậy cần tịch thu bán hóa giá nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- + Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone XI Pramx màu đen, số Imei 352846110215696, không gắn sim và số tiền 8.000.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo Lâm Quân T không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo cho Thi hành án.

Toàn bộ vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2020 và

biên lai thu tiền số 007475 ngày 20/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Lâm Quang T và Trần Văn D, Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

Đối với đối tượng Hùng là người bán ma túy cho T, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với Lưu Khánh L và Trần Văn D không biết việc Lâm Quang T tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng không đề cập xử lý là có căn cứ.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Bị cáo Lâm Quang T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lâm Quang T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Quang T **12** (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 03 tháng 8 năm 2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Lâm Quang T với số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy mẫu vật là ma túy hoàn trả sau giám định đựng trong phong bì số 236/GĐ-MT ngày 11/8/2020 có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

+ Tịch thu bán hóa giá nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động có hiệu Samsung màu vàng, số Imei: 359752070271294, gắn sim1: 0935.181.620, gắn sim2: 0934.939.203 của bị cáo Lâm Quang T.

+ Trả lại cho bị cáo Lâm Quang T 01 điện thoại di động hiệu Iphone XI Pramx màu đen, số Imei 352846110215696, không gắn sim và số tiền 8.000.000 đồng, nhưng tiếp tục quy trừ để đảm bảo cho Thi hành án.

Toàn bộ vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2020 và biên lai thu tiền số 007475 ngày 20/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

3. Về án phí: Bị cáo Lâm Quang T phải chịu 200.000 đồng(hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người TGGT;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Sở tư pháp Tp Đà Nẵng;
- VKS nhân dân Tp Đà Nẵng;
- VKS nhân dân quận Thanh Khê;
- Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam Công an Tp Đà Nẵng;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ, VT.

Đã ký

Nguyễn Hữu Khánh

